

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 22/ĐÌNH BÁCH/2018

I. Thông tin về tổ chức cá nhân công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH**

Địa chỉ: 01 Lê Quang Định, Phường 13, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.668 10416

Email: honghanh@dinhbach.com

Mã số doanh nghiệp: 0312627075

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **Miếng dán bảo vệ đầu ngực Pur (Pur Breast shield)**

2. Thành phần cấu tạo: bằng Silicone.

3. Hạn sử dụng: Không áp dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong hộp hoặc vỉ nhựa chất lượng cao, bảo đảm vệ sinh và an toàn khi vận chuyển.
- Quy cách bao gói: 02 chiếc/vỉ hoặc 02 chiếc/hộp nhựa.

5. Tên và địa chỉ nhà sản xuất:

- Tên nhà sản xuất: Royal Industries (Thailand) Public Company Limited.

- Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban, Samutsakorn 74130, Thailand.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức kinh doanh sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số: QCVN 12-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng cao su.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 08 năm 2018

CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Tùng

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT

1. Yêu cầu kỹ thuật:

1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: thành phẩm
- Màu sắc: trắng trong.
- Mùi vị: Không mùi.

1.2. Các chỉ tiêu về mức phơi nhiễm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng phenol trong nước sau 24h ở 40 ⁰ C.	µg/ml	5
2	Thử Formaldehyde trong nước sau 24h ở 40 ⁰ C	-	Âm tính
3	Kim loại nặng (quy ra chì) trong Acid acetic 4% sau 24h ở 40 ⁰ C.	µg/ml	1
4	Hàm lượng kẽm trong nước sau 24h ở 40 ⁰ C	µg/ml	1
5	Hàm lượng cặn khô trong nước sau 24h ở 40 ⁰ C	µg/ml	40

1.3. Các chỉ tiêu về thử vật liệu

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	µg/g	10
2	Hàm lượng cadmin	µg/g	10



MẪU NHÃN SẢN PHẨM

- Kích thước của chữ và số phải bảo đảm đủ để đọc bằng mắt thường.
- Màu sắc của chữ, chữ số, hình vẽ, hình ảnh, dấu hiệu, ký hiệu ghi trên nhãn hàng hóa phải rõ ràng.

Mặt trước

Miếng dán bảo vệ đầu ngực Pur (Pur Breast shield)
(MS: 9832)
Số công bố: 22/ĐÌNH BÁCH/2018

Quy cách bao gói: 02 chiếc/hộp nhựa.
Thành phần cấu tạo: bằng Silicon.
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để dán bảo vệ bầu ngực.
Sau khi rửa sạch đầu ngực, lộn ngược vành miếng dán,
đặt đầu tròn bao phủ đầu ti càng nhiều càng tốt.
Truyền thông vì cộng đồng: "Thực hiện đúng
hướng dẫn vệ sinh, tiết khuẩn. Việc sử dụng
bình bú có thể làm cho trẻ bỏ bú mẹ và có nguy
cơ bị tiêu chảy. Sử dụng vú ngậm nhân tạo ảnh hưởng
không tốt tới việc nuôi trẻ bằng sữa mẹ".

Mặt sau

Xuất xứ: Thái Lan
Nhà sản xuất: Royal Industries (Thailand) Public Company
Limited.
Địa chỉ: 126 Moo 6, Sethakij 1 Road, Omnoi, Krathumban,
Samutsakorn 74130, Thailand.
Nhà nhập khẩu: Công ty TNHH Đình Bách
01 Lê Quang Định, Phường 13, Quận 5, Tp.Hồ Chí Minh;
ĐT: 028.668.10416
Email: info@dinhbach.com;
Website: www.purvietnam.com
Nhà phân phối: Công ty TNHH PP&DV Hùng Cường
Địa chỉ: E6/36A Thới Hòa, Ấp 5, Xã Vĩnh Lộc A,
Huyện Bình Chánh, TP.HCM
Điện thoại: 028.7300.9888
Ngày sản xuất: xem "MFG" trên bao bì
Hạn sử dụng: 5 năm kể từ ngày sản xuất

Tp Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 08 năm 2018

CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Tùng



Instructions for use:

After washing the breast invert the rim of the nipple shield and place the cone so that it covers the nipple and as much of the breast as possible. A small amount of lubricating jelly around the rim can be used to improve comfort and seal.

Storage & Care

- Hand wash in warm soapy water and rinse thoroughly before and after each use.
- Always sterilise before use by immersing in baby bottle sterilising solution according to the sterilising solution manufacturer's instructions, or immersing in boiling water for at least 5 minutes, or by using an electric or microwave steam steriliser.
- Some sterilising solutions can produce harmless stains.
- Store in a dry, covered container.

Caution

- Always inspect silicone breast shields before and after each use. Throw away immediately if worn, damaged or punctured.

Directions for use steriliser box:

1) Wash all accessories before sterilising. 2) Open the sterilizer box and put 25 ml of water into the base of the box. 3) Place soothers shield down or teats base down into the water. 4) Replace the steriliser box lid 5) Place the box into the microwave and microwave on full power for 90 seconds. 6) At the end of the cycle wait 3 minutes before you remove from the microwave oven.

Warning: Keep steriliser box out of the reach of children. • Microwaves can be dangerous! • Ensure you fully understand all of the features of your microwave oven before attempting to use your steriliser box. • If using a combination oven ensure the temperature of the oven is cool before placing the steriliser inside. • Also ensure that any grill features are switched off and the combination oven is working in microwave mode only.

216WW

Ref. no. 6503



© Royal Industries (Thailand) PCL 2013



MIN. 900-2500

Pur is a registered trademark in USA and EU.

www.purbrands.com
is trademark of Royal Industries (Thailand)
PCL Co., Ltd. 135 Moo 6 Sathuak 1 The Town
Klongkum In Samutprakarn 10170 Thailand
Tel: +662 2420 1333-6 Fax: +662 2420 1333
Email: info@purbrands.com
MADE IN THAILAND

KT3-04027AHD8/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

08/08/2018
Page 01/02

1. Tên mẫu : MIẾNG DÁN BẢO VỆ ĐẦU NGỰC PUR (PUR BREAST SHIELD)
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.
Description
08 miếng cao su trong suốt
08 rubber pieces
4. Ngày nhận mẫu : 27/07/2018
Date of receiving
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH ĐÌNH BÁCH
Customer
1 Lê Quang Định, P.13, Q.5, TP Hồ Chí Minh
6. Thời gian thử nghiệm : 28/07/2018 – 08/08/2018
Test period
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02
Test result
See page

P. TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG
DEPUTY HEAD OF CONSUMER
PRODUCTS TESTING LAB.



Nguyễn Thị Thùy Nhi

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

KT3-04027AHD8/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT



08/08/2018

Page 02/02

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/ <i>Limit detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
<u>THỬ VẬT LIỆU/ MATERIAL TEST</u>				
7.1 Hàm lượng chì/ <i>Lead content</i>	µg/g	QCVN 12-2 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND
7.2 Hàm lượng cadimi/ <i>Cadmium content</i>	µg/g	QCVN 12-2 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND
<u>THỬ NGÂM THÔI NHIỄM/ ELUTION TEST</u>				
7.3 Hàm lượng phenol trong nước sau 24 h ở 40 °C/ <i>Phenol content in water after 24 h at 40 °C,</i>	µg/mL	QCVN 12-2 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND
7.4 Thử formaldehyde trong nước sau 24 h ở 40 °C/ <i>Formaldehyde test in water after 24 h at 40 °C,</i>	-	QCVN 12-2 : 2011/BYT	-	Âm tính <i>Negative</i>
7.5 Hàm lượng kẽm trong nước sau 24 h ở 40 °C/ <i>Zinc content in water after 24 h at 40 °C,</i>	µg/mL	QCVN 12-2 : 2011/BYT	0,1	KPH/ND
7.6 Kim loại nặng (quy ra chì) trong acetic acid 4% sau 24 h ở 40 °C/ <i>Heavy metals (as Pb) in 4% acetic acid after 24 h at 40 °C,</i>	µg/mL	QCVN 12-2 : 2011/BYT	-	< 1,0
7.7 Hàm lượng cặn khô trong nước sau 24 h ở 40 °C/ <i>Evaporation residue in water after 24 h at 40 °C</i>	µg/mL	QCVN 12-2 : 2011/BYT	5,0	KPH/ND

Ghi chú/ Note:KPH/ND : Không phát hiện/ *Not detected*